



Installation Guide

Outdoor Access Point

CONTENTS

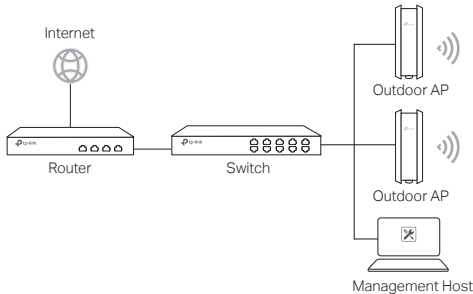
Bahasa Indonesia.....	01
日本語.....	05
繁體中文.....	09
ไทย.....	13
Tiếng Việt.....	17
한국어.....	21

Catatan: gambar mungkin berbeda dari produk yang sebenarnya.

Topologi jaringan

■ Mode Manajemen Terpusat

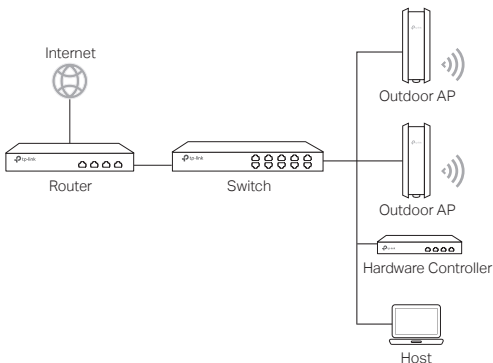
Via Software Manajemen Terpusat



Komputer yang menjalankan mode ini, dapat berada di subnet yang sama atau berbeda dengan AP, dan digunakan untuk mengelola AP secara terpusat.

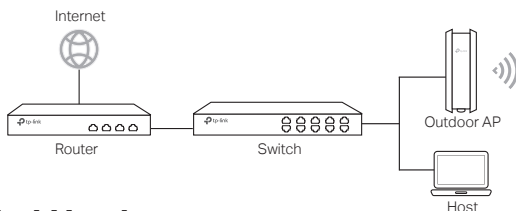
Anda bisa mendapatkan software yang sesuai dari situs web resmi kami di <https://www.tp-link.com>.

Via Hardware Controller (untuk perangkat tertentu)



Hardware Controller dapat berada di subnet yang sama atau berbeda dengan AP. Fungsi Manajemen host digunakan untuk masuk ke dalam hardware controller agar AP dapat dikelola secara terpusat.

■ Mode Standalone



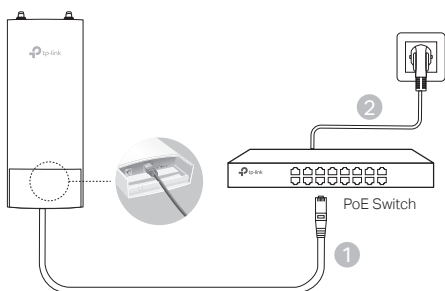
Koneksi Hardware

Pilih metode yang tersedia untuk menghubungkan perangkat anda sesuai dengan aksesorisnya.

■ Melalui PoE Switch

Beberapa AP dapat diberi daya melalui perangkat PSE (seperti sakelar PoE) yang sesuai dengan Power Source Class 2 (PS2) Limited Power Source (LPS) IEC 62368-1.

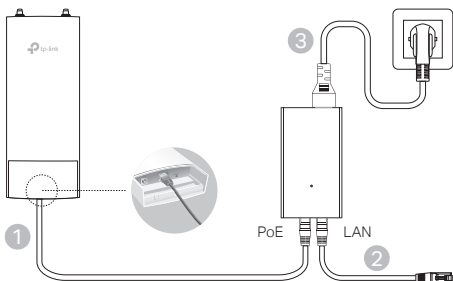
Catatan: Ketersediaan tergantung pada produk sebenarnya. Silakan lihat spesifikasi produk.



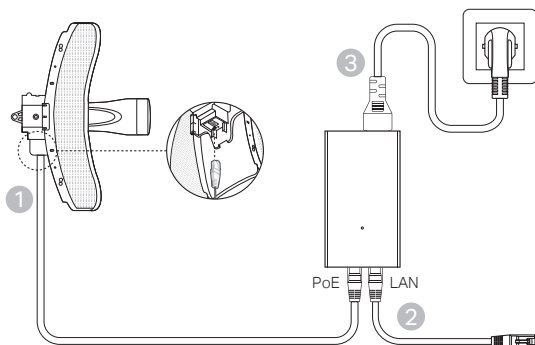
■ Melalui PoE Adapter

Beberapa AP dapat diaktifkan melalui adaptor PoE.

Catatan: Ketersediaan tergantung pada produk sebenarnya. Silakan lihat spesifikasi produk.



Atau

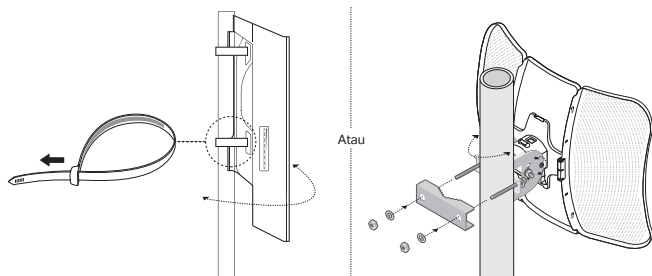


Instalasi Hardware

1. Pilih metode untuk memasang perangkat.

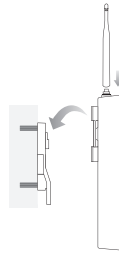
■ Pasang perangkat pada tiang

Pada tempat yang telah dipilih, pasang perangkat ke posisi yang telah sesuai pada tiang kemudian sesuaikan perangkat ke arah yang anda inginkan.



■ Pasang Perangkat di Dinding (untuk produk dengan braket pemasangan)

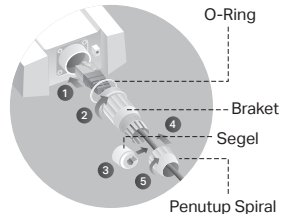
Pasang braket pemasangan ke posisi yang diinginkan pada dinding kemudian tekan dan geser perangkat untuk menguncinya. Lalu sambungkan antenna pada perangkat.



2. Pasang segel Tahan Air. (untuk perangkat tertentu)

Sebelum memasang, pasang kabel Ethernet melalui penutup spiral, braket, dan O-ring. Kemudian ikuti langkah-langkah seperti yang terlihat pada gambar:

- (1) Hubungkan kabel Ethernet ke port.
- (2) Pasangkan O-Ring ke kepala braket, dan kencangkan braket ke badan perangkat.
- (3) Pasang kabel Ethernet melalui celah segel dengan sisi yang lebih tebal mengarah ke braket.
- (4) Pasang segel ke braket.
- (5) Kencangkan penutup spiral ke braket.

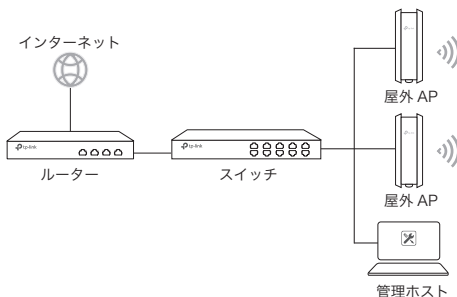


注：画像は実際の製品と異なる場合があります。

一般的なネットワーク トポロジー

■ Managed Mode

集中管理ソフトウェア経由

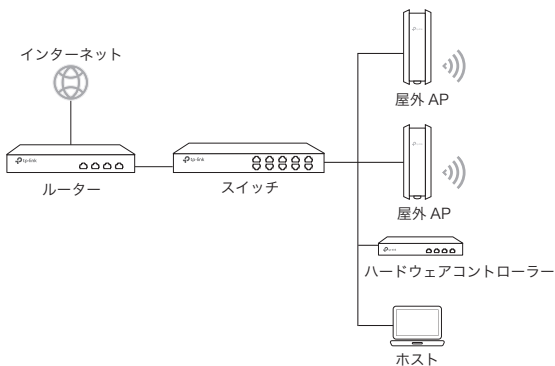


AP と同じまたは異なるサブネット上の集中管理ソフトウェアを実行しているコンピューターで、AP を一元管理します。

対応するソフトウェアは弊社 HP からダウンロード可能です：

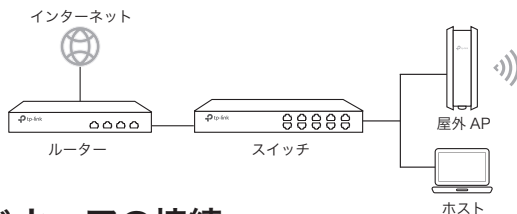
<https://www.tp-link.com./jp/>

ハードウェアコントローラー経由（特定のデバイスのみ）



ハードウェアコントローラーは、AP と同じまたは異なるサブネット上に配置できます。管理ホストは、ハードウェアコントローラーにログインし、AP を一元管理するために使用されます。

■ Standalone Mode



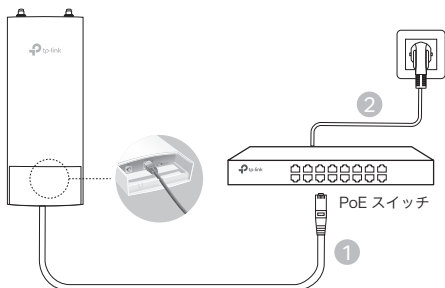
ハードウェアの接続

アクセサリに応じてデバイスの接続方法を選択してください。

■ PoE スイッチ経由

一部の AP は、電源アダプターや IEC 62368-1 の PS2 (Power Source Class 2) または LPS (Limited Power Source) に準拠した PSE デバイス (PoE スイッチなど) から給電することが可能です。

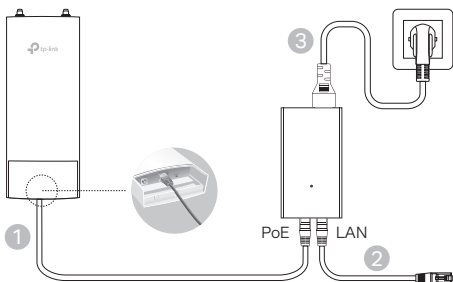
注意：利用の可否は製品ごとに異なるため、製品の仕様を事前にご確認ください。



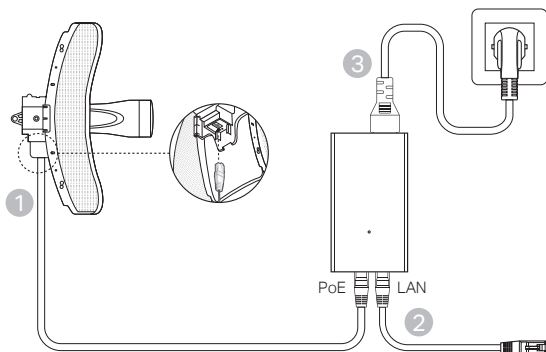
■ PoE アダプター経由

一部の AP は PoE アダプターから給電することが可能です。

注意：利用の可否は製品ごとに異なるため、製品の仕様を事前にご確認ください。



または

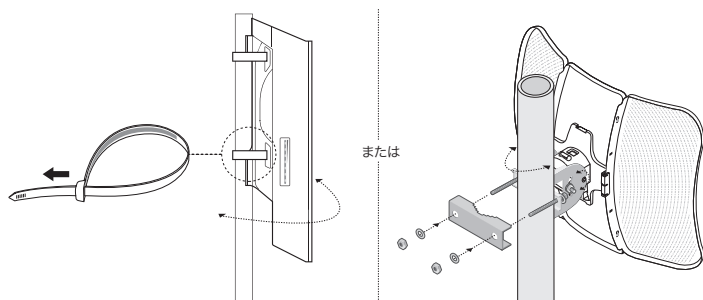


ハードウェアの取り付け

1. デバイスの設置方法を選択してください。

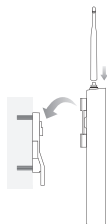
■ ポールに設置

任意の場所でデバイスをポールの適切な位置に取り付けたら、既に設置しているデバイスに合わせて方向を調整します。



■ 壁に設置（設置用ブラケットが付属されている製品のみ）

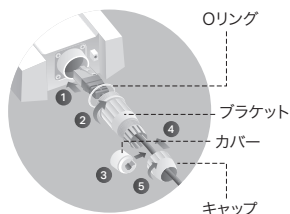
設置用ブラケットを壁の適切な位置に取り付けたら、デバイスをスライドさせて固定します。続いてデバイスにアンテナを取り付けます。



2. 防水カバーを取り付けます。（特定のデバイスのみ）

取り付け前に、LAN ケーブルをキャップ・ブラケット・O リングに通しておいてください。続いて次の図に示す手順で進めていきます：

- (1) LAN ケーブルをポートに接続します
- (2) O リングをブラケットの頭部分に取り付け、ブラケットをデバイスの本体にねじ込みます
- (3) カバーの太い部分がブラケットに向くようにして LAN ケーブルにはめ込みます
- (4) カバーをブラケットに差し込みます
- (5) キャップを回して締めます

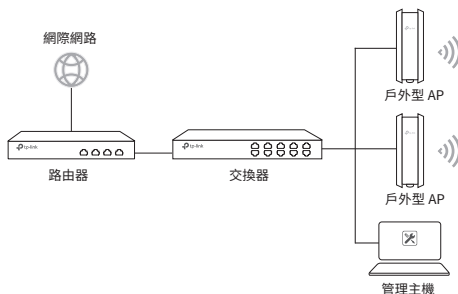


註：此圖片可能與實際產品不同。

一般網路拓撲

■ 管理模式

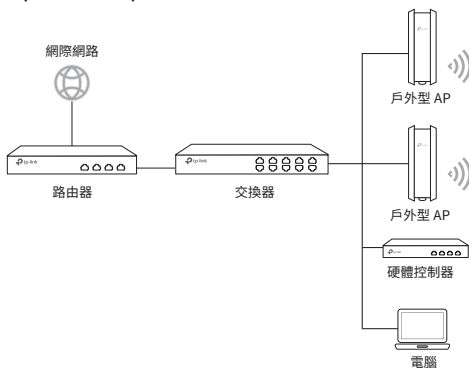
透過集中管理軟體



管理主機為執行管理軟體的電腦 (可與 AP 在相同或不同子網路中)。

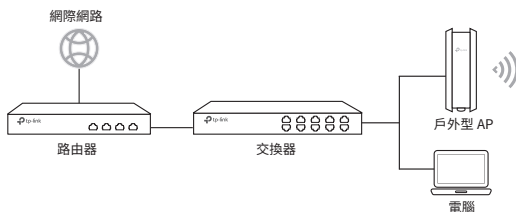
您可以從我們網站 <https://www.tp-link.com> 下載管理程式。

透過硬體控制器 (為特定設備)



硬體控制器可以與 AP 在相同或不同的子網路中。電腦用於登入硬體控制器以管理 AP。

■ 獨立運作模式



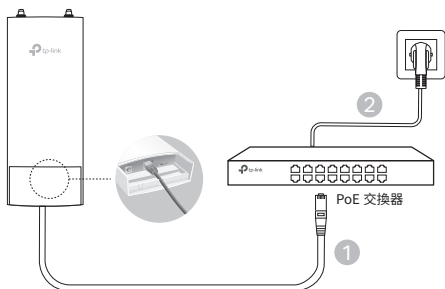
硬體連接

請根據附件選擇連接設備的方式。

■ 透過 PoE 交換器

有些 AP 可透過相容於 IEC 62368-1 的 Power Source Class 2(PS2) 或 Limited Power Source (LPS) 的 PSE 設備供電 (例如 PoE 交換器)。

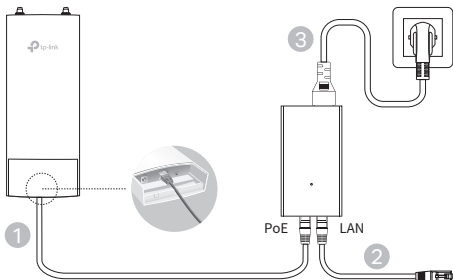
注意：不同型號產品的供電需求不同，請參考產品規格。



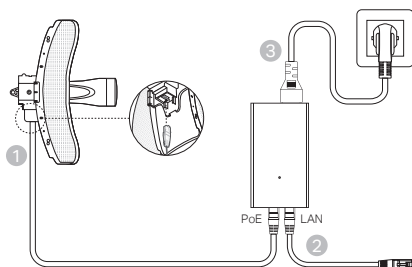
■ 透過 PoE 電源供應器

有些 AP 可透過 PoE 電源供應器供電。

注意：不同型號產品的供電需求不同，請參考產品規格。



或者

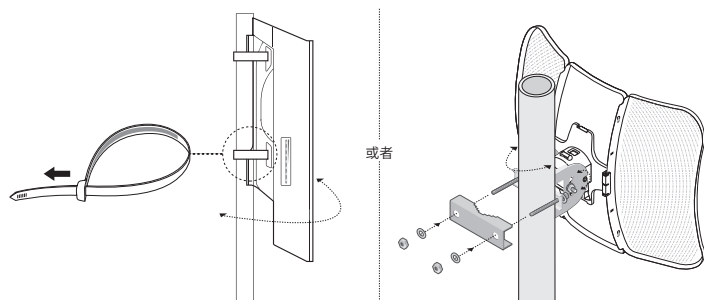


硬體安裝

1. 請選擇安裝設備的方式。

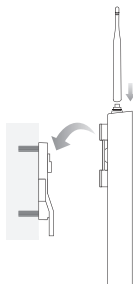
■ 將設備安裝在桿子上

在所選的位置，將設備連接至桿子上適合的定點，然後將設備大致對準您所指定的方向。



■ 將設備安裝在牆上（對於具備安裝支架的產品）

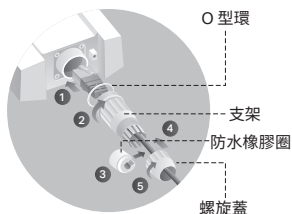
請將安裝支架安裝到牆壁上的需求位置。
推動並滑動設備將其鎖定到位。然後將天
線連接至設備。



2. 安裝防水橡膠圈。(為特定設備)

在安裝前，將網路線穿過螺旋蓋、支架和 O 型環。
接著參考圖片按下列步驟操作：

- (1) 將網路線插入網路孔。
- (2) 將 O 型環安裝到支架頂端，接著將支架鎖到設備上。
- (3) 將防水橡膠圈包住網路線，較厚的一邊朝向支架。
- (4) 將橡膠圈塞入支架中。
- (5) 將螺旋蓋鎖上支架。

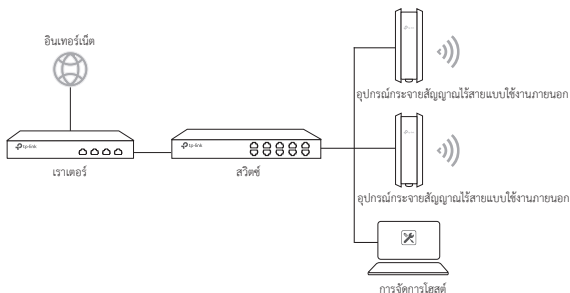


หมายเหตุ: ภาพอาจจะแตกต่างจากสินค้าจริง

โครงสร้างเครือข่ายทั่วไป

■ โหมดการจัดการ

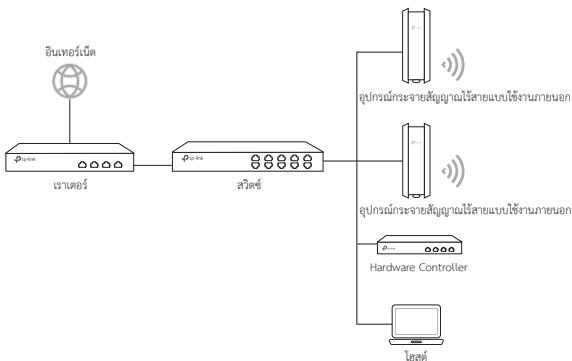
ผ่านทางซอฟต์แวร์การจัดการจากส่วนกลาง



คอมพิวเตอร์ที่ใช้งานซอฟต์แวร์การจัดการจากส่วนกลางสามารถใช้งานได้กับเครือข่ายเดียวกัน หรือไม่ใช่เครือข่ายเดียวกันกับ AP เพื่อบริหารจัดการ AP จากส่วนกลาง

คุณจะได้รับซอฟต์แวร์ที่สอดคล้องกันจากเว็บไซต์ของเรา <https://www.tp-link.com>

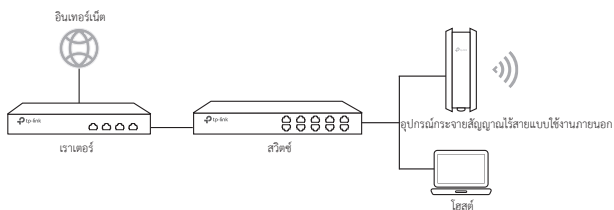
ผ่านทาง Hardware Controller (สำหรับอุปกรณ์บางรุ่น)



Hardware controller ใช้สำหรับควบคุมอุปกรณ์กระจายสัญญาณแบบไร้สาย

โดยจะต้องติดตั้งอยู่ในเครือข่ายย่อยเดียวกัน หรือแตกต่างกันกับ AP โดยการเข้าสู่ระบบของ hardware controller เพื่อตั้งค่าหรือจัดการ AP จากส่วนกลาง

■ รูปแบบการทำงานแบบ stand alone



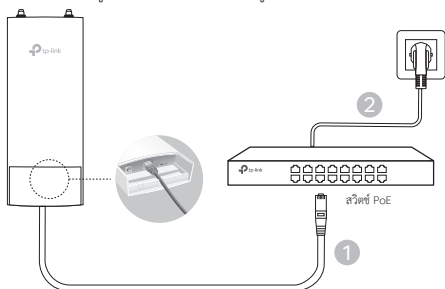
การเชื่อมต่ออุปกรณ์

เลือกวิธีการเชื่อมต่ออุปกรณ์ของคุณตามอุปกรณ์ที่ใช้ทำงาน

■ ผ่านสวิตช์ PoE

AP บางตัวสามารถจ่ายไฟผ่านอุปกรณ์ PSE (เช่น สวิตช์ PoE) ซึ่งเป็นไปตาม Power Source Class 2 (PS2) หรือ Limited Power Source (LPS) ของ IEC 62368-1

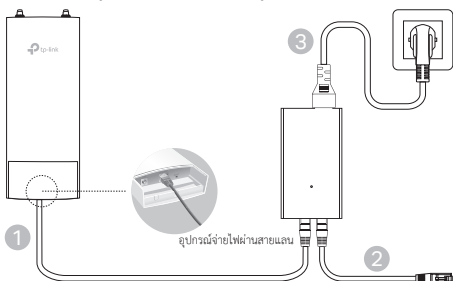
หมายเหตุ: ความพร้อมใช้งานขึ้นอยู่กับผลิตภัณฑ์จริง โปรดดูข้อกำหนดของผลิตภัณฑ์



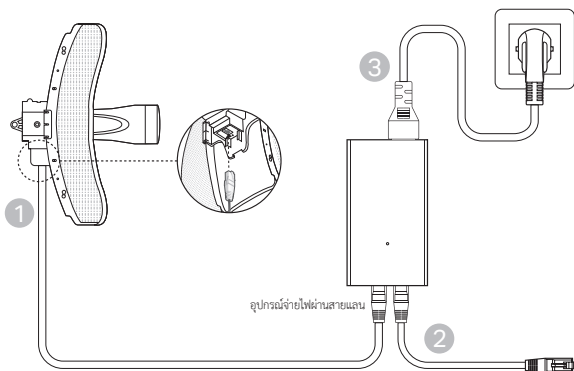
■ ผ่านอุปกรณ์จ่ายไฟผ่านสายแลน

AP บางตัวสามารถจ่ายไฟผ่านอะแดปเตอร์ PoE

หมายเหตุ: ความพร้อมใช้งานขึ้นอยู่กับผลิตภัณฑ์จริง โปรดดูข้อกำหนดของผลิตภัณฑ์



หรือ

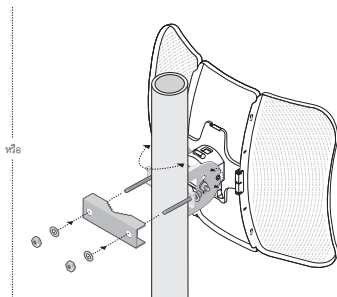
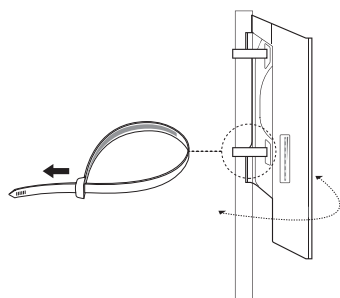


การติดตั้งอุปกรณ์

1. เลือกวิธีการติดตั้งอุปกรณ์

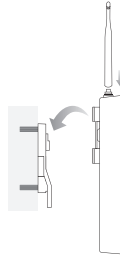
■ ติดตั้งอุปกรณ์กับตัวยึด

เลือกตำแหน่งที่จะติดตั้งอุปกรณ์ โดยกำหนดจุดที่เหมาะสมของเสา แล้วหันอุปกรณ์ไปยังทิศทางที่คุณต้องการ



■ ติดตั้งอุปกรณ์บนผนัง (สำหรับผลิตภัณฑ์ที่มีขายึด)

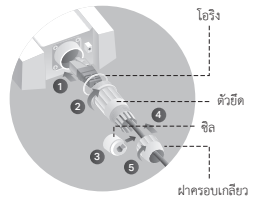
ติดตัวยึดอุปกรณ์ในตำแหน่งที่ต้องการกับผนัง ต้นและ
เลื่อนอุปกรณ์ให้ลงล็อค แล้วเชื่อมต่อเสาอากาศที่อุปกรณ์



2. ติดตั้งซีลกันน้ำ (สำหรับอุปกรณ์บางรุ่น)

ก่อนติดตั้งให้ใส่สายอีเทอร์เน็ตผ่านตัวยึดฝาครอบเกลียวและโอริง จากนั้นทำตามขั้นตอนดังที่แสดงในภาพ:

- (1) เชื่อมต่อสายอีเทอร์เน็ตเข้ากับพอร์ต
- (2) ใส่โอริงเข้ากับหัวของตัวยึดและขันตัวยึดเข้ากับตัวอุปกรณ์
- (3) ใส่สายอีเทอร์เน็ตผ่านร่องของซีลโดยให้หันด้านที่หนาขึ้นเข้าหาตัวยึด
- (4) เสียบซีลเข้ากับตัวยึด
- (5) ขันฝาครอบเกลียวเข้ากับตัวยึด

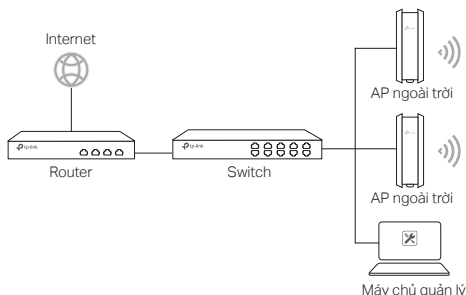


Lưu ý: Hình ảnh có thể khác so với sản phẩm thực tế.

Mô hình mạng phổ biến

■ Chế độ quản lý

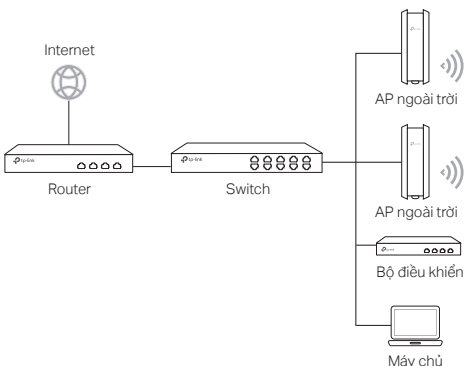
Thông qua phần mềm quản lý tập trung



Một máy tính chạy phần mềm quản lý tập trung, có thể cùng hoặc khác lớp mạng với các AP, được sử dụng để quản lý tập trung các AP.

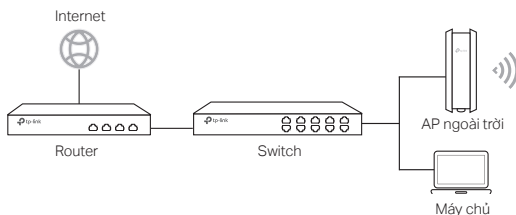
Bạn có thể tải về phần mềm tương ứng từ trang web của chúng tôi
<https://www.tp-link.com>.

Thông qua bộ điều khiển (đối với một số thiết bị nhất định)



Bộ điều khiển có thể cùng hoặc khác lớp mạng với AP. Máy chủ quản lý được sử dụng để đăng nhập vào bộ điều khiển để quản lý tập trung các AP.

■ Chế độ độc lập



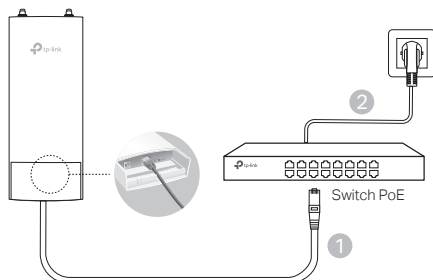
Kết nối phần cứng

Chọn một phương thức để kết nối thiết bị của bạn tùy theo các phụ kiện.

■ Thông qua Switch PoE

Một số AP có thể được cấp nguồn thông qua thiết bị PSE (chẳng hạn như switch PoE) tuân thủ Nguồn điện Loại 2 (PS2) hoặc Nguồn điện Giới hạn (LPS) của IEC 62368-1.

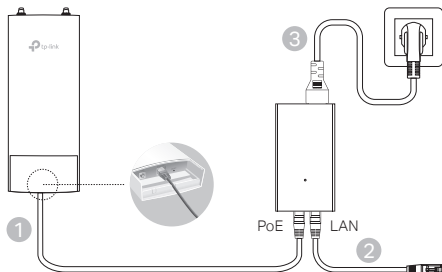
Lưu ý: Tính khả dụng phụ thuộc vào sản phẩm thực tế. Vui lòng tham khảo thông số kỹ thuật của sản phẩm.



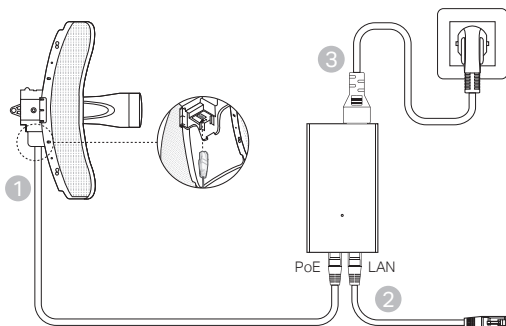
■ Thông qua bộ chuyển đổi PoE

Một số AP có thể được cấp nguồn thông qua bộ chuyển đổi PoE.

Lưu ý: Tính khả dụng phụ thuộc vào sản phẩm thực tế. Vui lòng tham khảo thông số kỹ thuật của sản phẩm.



Hoặc

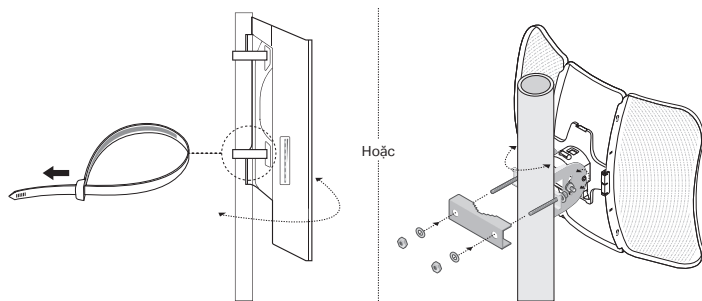


Cài đặt phần cứng

1. Chọn một phương thức để lắp thiết bị.

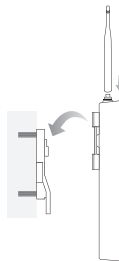
■ Lắp thiết bị trên trụ.

Tại vị trí đã chọn, lắp thiết bị vào một điểm thích hợp của trụ và sau đó xoay chuyển thiết bị theo hướng mà bạn đã chọn.



■ Lắp thiết bị lên tường (đối với sản phẩm có khung lắp)

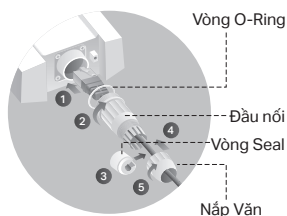
Gắn khung lắp lên vị trí thích hợp lên tường. Đặt và đẩy thiết bị để khóa thiết bị vào đúng vị trí. Sau đó kết nối các ăng ten với thiết bị.



2. Lắp đặt đầu nối chống thấm nước. (đối với một số thiết bị nhất định)

Trước khi lắp đặt, hãy lắp cáp Ethernet qua nắp vặn, đầu nối và vòng O-ring. Sau đó làm theo các bước như trong hình:

- (1) Kết nối cáp Ethernet với cổng.
- (2) Lắp vòng O-Ring vào đầu nối và vặn đầu nối vào thân thiết bị.
- (3) Lắp cáp Ethernet qua khe vòng seal với mặt dày hơn về phía đầu nối.
- (4) Cắm vòng seal vào đầu nối.
- (5) Vặn nắp vào đầu nối.

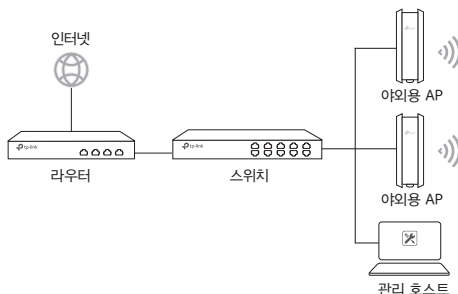


참고 : 상기 이미지는 실제 제품과 다를 수 있습니다 .

일반적인 네트워크 배치

■ 관리 모드

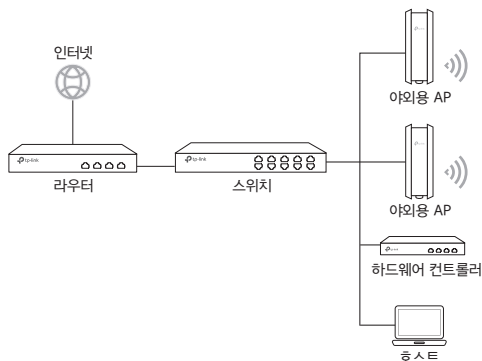
중앙 제어식 관리 소프트웨어 사용



AP 와 동일하거나 다른 서브넷에 있는 중앙 집중식 관리 소프트웨어를 실행하는 컴퓨터가 AP 를 중앙에서 관리하는 데 사용됩니다 .

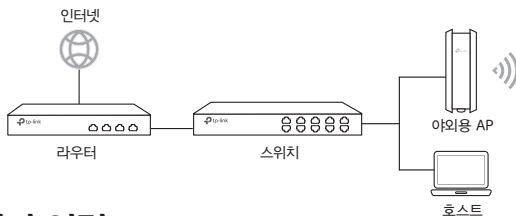
웹 사이트 <https://www.tp-link.com> 에서 해당 소프트웨어를 찾을 수 있습니다 .

하드웨어 컨트롤러 사용 (특정 기기의 경우)



하드웨어 컨트롤러는 AP 와 동일하거나 다른 서브넷에 있을 수 있습니다 . 관리 호스트는 하드웨어 컨트롤러에 로그인하여 AP 를 중앙에서 관리하는 데 사용됩니다 .

■ 독립실행 모드



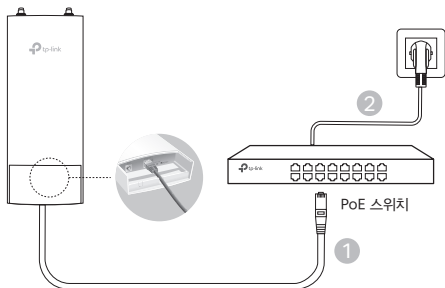
하드웨어 연결

액세서리에 따라 장치를 연결하는 방법을 선택하세요 .

■ PoE 스위치 사용

일부 AP 는 IEC 62368-1 의 PS2 (Power Source Class 2) 또는 LPS (Limited Power Source) 와 호환되는 PSE 장치 (예 : PoE 스위치) 를 통해 전원을 공급받을 수 있습니다 .

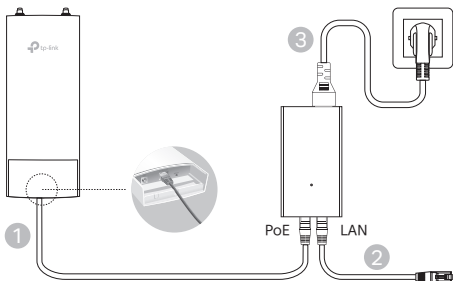
참고 : 사용 가능 여부는 실제 제품에 따라 다릅니다 . 제품 사양을 참조하세요 .



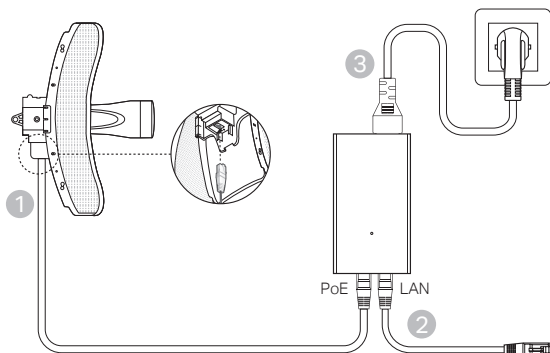
■ PoE 어댑터 사용

일부 AP 는 PoE 어댑터를 통해 전원을 공급받을 수 있습니다 .

참고 : 사용 가능 여부는 실제 제품에 따라 다릅니다 . 제품 사양을 참조하세요 .



또는

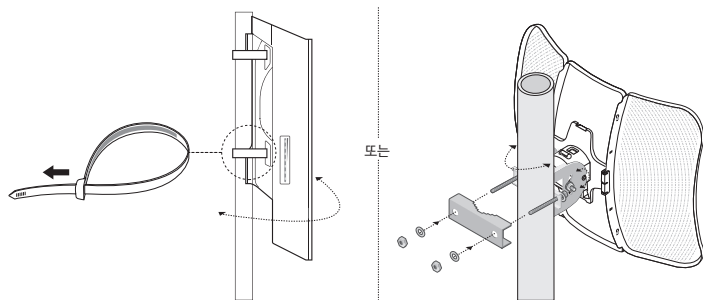


하드웨어 설치

1. 장치 고정 방법을 선택하세요 .

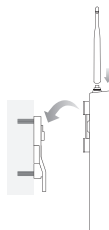
■ 장치를 기둥에 장착하기

선택한 위치에서 장치를 기둥의 적절한 지점에 부착한 다음, 장치를 원하는 방향으로 맞춥니다 .



■ 장치를 벽에 장착 (마운트 브라켓이 있는 제품의 경우)

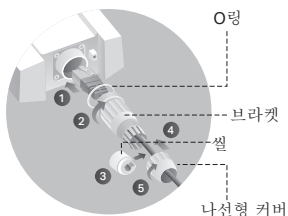
마운팅 브라켓을 원하는 벽면 위치에 장착하고, 장치를 밀어 제자리에 고정합니다. 그런 다음 안테나를 장치에 연결합니다.



2. 방수 씬을 설치하세요. (특정 기기의 경우)

설치하기 전에 나선형 커버, 브라켓 및 O 링을 이더넷 케이블에 끼워 넣습니다. 그런 다음 O 링 그림에 표시된 단계를 따르세요.

- (1) 이더넷 케이블을 포트에 연결합니다.
- (2) 브라켓 헤드에 O 링을 끼우고 장치 본체에 브라켓을 나사로 고정합니다.
- (3) 두꺼운 쪽이 브라켓을 향하도록 씬의 슬릿을 통해 이더넷 케이블을 끼웁니다.
- (4) 씬을 브라켓에 끼웁니다.
- (5) 나선형 커버를 브라켓에 나사로 고정합니다.



해당 무선설비는 운용중 전파혼신 가능성이 있음.

注意！

取得審驗證明之低功率射頻器材，非經核准，公司、商號或使用者均不得擅自變更頻率、加大功率或變更原設計之特性及功能。

低功率射頻器材之使用不得影響飛航安全及干擾合法通信；經發現有干擾現象時，應立即停用，並改善至無干擾時方得繼續使用。

前述合法通信，指依電信管理法規定作業之無線電通信。

低功率射頻器材須忍受合法通信或工業、科學及醫療用電波輻射性電機設備之干擾。

應避免影響附近雷達系統之操作。

高增益指向性天線只得應用於固定式點對點系統。

安全諮詢及注意事項

- 請使用原裝電源供應器或只能按照本產品注明的電源類型使用本產品。
- 清潔本產品之前請先拔掉電源線。請勿使用液體、噴霧清潔劑或濕布進行清潔。
- 注意防潮，請勿將水或其他液體潑灑到本產品上。
- 插槽與開口供通風使用，以確保本產品的操作可靠並防止過熱，請勿堵塞或覆蓋開口。
- 請勿將本產品置放於靠近熱源的地方。除非有正常的通風，否則不可放在密閉位置中。
- 不要私自拆開機殼或自行維修，如產品有故障請與原廠或代理商聯繫。
- 電源供應器應使用在环境温度低於或等於40°C的室內。

限用物質含有情況標示聲明書

單元	限用物質及其化學符號					
	鉛 Pb	鎘 Cd	汞 Hg	六價鉻 Cr ⁺⁶	多溴聯苯 PBB	多溴二苯醚 PBDE
PCB	○	○	○	○	○	○
外殼	○	○	○	○	○	○
電源供應器	—	○	○	○	○	○
其他及其配件	—	○	○	○	○	○

備考1. "超出0.1 wt %"及"超出0.01 wt %"系指限用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。

備考2. "○"系指該項限用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。

備考3. "—"系指該項限用物質為排除項目。



For technical support, the user guide and other information, please visit <https://www.tp-link.com/support/>, or simply scan the QR code.